

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2017; các quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (gửi qua mạng);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (gửi qua mạng);
- Các PCVP và CV: TC, XD, NN, TH;
- Lưu VT,KNNV. ✓,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao

QUY CHÉ

Tổ chức hoạt động của Ban Quản lý
dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp
và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 262/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. VỊ TRÍ PHÁP LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

1. Tên Ban quản lý dự án

- Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế (*dưới đây viết tắt là Ban QLDA*) được thành lập theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trụ sở giao dịch chính: Số 03, đường Lê Hồng Phong, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

2. Vị trí pháp lý

- Ban QLDA là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;
- Ban QLDA có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh và các ngân hàng thương mại để giao dịch theo quy định của pháp luật.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN QLDA

1. Chức năng

- Làm chủ đầu tư các dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh giao;
- Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý các dự án được ký kết;
- Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức quản lý các dự án do mình làm chủ đầu tư và nhận ủy thác quản

lý dự án theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án cho các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ điều kiện năng lực để thực hiện theo quy định của pháp luật;

- Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng dự án;

- Làm tư vấn xây dựng thông qua hợp đồng kinh tế;

- Thực hiện các chức năng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của Ban QLDA

a) Nhiệm vụ:

- Thực hiện các nhiệm vụ của chủ đầu tư gồm:

+ Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

+ Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường; phòng, chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

+ Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi đất, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

+ Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

+ Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban theo quy định;

+ Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, nhân viên thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

+ Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án
 - + Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng;
 - + Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để đảm bảo yêu cầu về khối lượng, tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;
 - + Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện;
 - Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình. Hoạt động ủy thác quản lý dự án được quy định tại Điều 12 Thông tư số 16/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng.
 - Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.
 - Ban QLDA thực hiện các nhiệm vụ theo hợp đồng dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng phù hợp với năng lực hoạt động và theo quy định của pháp luật
- b) Quyền hạn và nghĩa vụ:
 - Ban QLDA có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan:
 - Các quyền của Ban QLDA khi làm chủ đầu tư:
 - + Lập, quản lý dự án khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật này;
 - + Yêu cầu cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu về lập, quản lý dự án;
 - + Lựa chọn, ký kết hợp đồng với nhà thầu tư vấn để lập, quản lý dự án;
 - + Tổ chức lập, quản lý dự án; quyết định thành lập, giải thể Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án theo thẩm quyền;
 - + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
 - Các nghĩa vụ của Ban QLDA khi làm chủ đầu tư:
 - + Xác định yêu cầu, nội dung nhiệm vụ lập dự án; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết trong trường hợp thuê tư vấn lập dự án; tổ chức nghiệm thu kết quả lập dự án và lưu trữ hồ sơ dự án đầu tư xây dựng;
 - + Lựa chọn tổ chức tư vấn lập dự án có đủ điều kiện năng lực theo quy định của Luật này;
 - + Chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, tính chính xác của các thông tin, tài liệu được cung cấp cho tư vấn khi lập dự án; trình dự án với cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật;

- + Lựa chọn tổ chức, cá nhân tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thẩm tra dự án theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định dự án và của người quyết định đầu tư;
- + Tổ chức quản lý thực hiện dự án theo quy định tại Điều 66 của Luật này;
- + Kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án; định kỳ báo cáo việc thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;
- + Thu hồi vốn, trả nợ vốn vay đối với dự án có yêu cầu về thu hồi vốn, trả nợ vốn vay;
- + Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
- Các quyền của Ban QLDA khi làm quản lý dự án cho chủ đầu tư:
- + Thực hiện quyền quản lý dự án theo ủy quyền của chủ đầu tư;
- + Đề xuất phương án, giải pháp tổ chức quản lý dự án, kiến nghị với chủ đầu tư giải quyết vấn đề vượt quá thẩm quyền;
- + Thuê tổ chức tư vấn tham gia quản lý dự án trong trường hợp cần thiết sau khi được người quyết định đầu tư, chủ đầu tư chấp thuận.
- Các nghĩa vụ của Ban QLDA khi làm quản lý dự án cho Chủ đầu tư:
- + Thực hiện nghĩa vụ của chủ đầu tư về quản lý dự án trong phạm vi được ủy quyền;
- + Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường trong xây dựng;
- + Báo cáo công việc với chủ đầu tư trong quá trình quản lý dự án;
- + Chịu trách nhiệm về vi phạm pháp luật trong quản lý thực hiện dự án;
- + Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

III. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN CỦA BAN QLDA

1. Cơ cấu tổ chức và biên chế Ban QLDA

a) Ban Giám đốc:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.
- Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban;
- Phó Giám đốc Ban là người giúp Giám đốc Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc Ban được Giám đốc Ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban;

- Việc bổ nhiệm Giám đốc Ban và Phó Giám đốc Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Ban và Phó Giám đốc Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.
- Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm Kế toán trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

b) Các phòng chuyên môn:

- Văn phòng;
- Phòng Kế hoạch;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Tài chính.

Giám đốc Ban quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động các viên chức của Ban theo phân cấp và trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, sử dụng viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Các Phòng nói trên có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng giúp Giám đốc quản lý viên chức, lao động và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan. Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng do Giám đốc Ban QLDA quy định.

Ngoài các phòng chức năng, Giám đốc Ban QLDA được quyết định thành lập các bộ phận giúp việc gồm Ban điều hành dự án, Tổ chuyên gia Đầu thầu, Tổ Giải phóng mặt bằng,... theo quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Cấp Trưởng, Phó của các phòng chức năng và các bộ phận giúp việc do Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm.

c) Biên chế Ban QLDA:

- Giám đốc Ban QLDA có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi bổ sung Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với nhu cầu và nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng lao động của Ban QLDA được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức Ban QLDA, quỹ tiền lương và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Quyền, trách nhiệm của các thành viên Ban QLDA

a) Quyền và trách nhiệm của Giám đốc Ban QLDA:

- Giám đốc Ban QLDA chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban QLDA và là chủ tài khoản của đơn vị.
- Xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy định khác về hoạt động của Ban QLDA.

- Phân công hoặc ủy quyền nhiệm vụ của các Phó Giám đốc và thành viên Ban QLDA; tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng, nhân viên thuộc Ban QLDA (trừ Kế toán trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm).

- Tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của Ban QLDA; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các Phòng, bộ phận giúp việc, Ban điều hành dự án và của các thành viên Ban QLDA;

- Ký các văn bản, hợp đồng với các nhà thầu được lựa chọn; hợp đồng làm việc đối với viên chức Ban QLDA và các hợp đồng lao động khác.

b) Quyền và trách nhiệm của các Phó Giám đốc Ban QLDA:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Ban QLDA phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban QLDA, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban QLDA.

c) Quyền, nghĩa vụ của viên chức Ban QLDA:

- Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

- Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành và quy chế làm việc của đơn vị; có quyền từ chối thực hiện công việc được giao khi xét thấy công việc đó ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của đơn vị, nhưng phải được sự chấp thuận của Trưởng phòng (ban) phụ trách.

- Có quyền đề xuất đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng (ban) và Giám đốc Ban QLDA về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm tài chính và tài sản của đơn vị.

IV. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN QLDA

1. Nguyên tắc làm việc của Ban QLDA

a) Ban giám đốc Ban QLDA:

- Ban hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách theo chế độ thủ trưởng, vừa đảm bảo trách nhiệm của tập thể, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân, mọi hoạt động của Ban phải đảm bảo theo chủ trương, đường lối, sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm quyền, lợi ích chính

đáng hợp pháp cho viên chức và người lao động. Chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu có yêu cầu).

- Giải quyết công việc theo đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm, tuân thủ trình tự, thủ tục và thời gian theo quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và quy chế làm việc của Ban; đồng thời, thường xuyên cải tiến thủ tục hành chính, lề lối làm việc theo hướng công khai, minh bạch, có hiệu quả.

- Đè cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

b) Đối với các phòng chức năng, nghiệp vụ và Ban điều hành dự án

Lãnh đạo các phòng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất giúp Ban Giám đốc thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng và chịu trách nhiệm trước cơ quan, Ban Giám đốc và trước pháp luật về các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của phòng mình.

c) Đối với viên chức lao động của Ban

Là người giúp việc và chịu sự phân công chỉ đạo của Trưởng phòng và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về các nhiệm vụ được giao phó, ủy nhiệm; trong trường hợp Ban Giám đốc trực tiếp điều động, phân công các nhân viên thực hiện các công việc đột xuất thì nhân viên đó phải thông báo lại cho Trưởng phòng ngay sau đó để biết theo dõi, kiểm tra.

2. Chế độ hội họp, báo cáo

a) Chế độ họp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các nhà thầu, giao ban nội bộ Ban Quản lý dự án.

- Chế độ họp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Thực hiện định kỳ theo quy định chung của tỉnh và họp đột xuất (nếu có) để xin ý kiến giải quyết những công việc phức tạp, cấp bách, liên quan đến nhiều sở, ngành.

- Chế độ hội họp với các nhà thầu:

Được tổ chức thường xuyên trong quá trình thực hiện dự án, như: ký kết hợp đồng, tiến độ, nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành..., họp giải quyết các vấn đề vướng mắc, nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện đầu tư, giai đoạn kết thúc đầu tư và các cuộc họp cần thiết khác tùy theo tình hình thực tế.

- Chế độ hội họp, giao ban nội bộ Ban:

+ Ban Giám đốc thường xuyên tổ chức cuộc họp hội ý để điều hành công việc chung cơ quan.

+ Giám đốc tổ chức và chủ trì các cuộc họp giao ban, họp sơ kết, tổng kết năm và các cuộc họp đột xuất nếu cần thiết. Nội dung và thời gian và thành phần hội họp do Giám đốc quyết định.

+ Phó Giám đốc triệu tập chủ trì các cuộc họp, hội nghị thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách với các Trưởng, Phó phòng theo kế hoạch được Giám đốc phân công và sau đó báo cáo kết quả cuộc họp, hội nghị với Giám đốc.

+ Văn phòng Ban có trách nhiệm thông báo triệu tập hội nghị, cuộc họp (trừ các cuộc họp hội ý lãnh đạo, họp với các phòng chuyên môn, họp đột xuất) đúng thời gian, thành phần theo yêu cầu của Giám đốc, tổ chức ghi biên bản hội nghị, cuộc họp và thông báo kết luận của Giám đốc.

2. 2. Chế độ báo cáo.

- Chế độ báo cáo của Ban:

Thực hiện thường xuyên, định kỳ theo quy định chung của tỉnh và theo yêu cầu của các ngành và các báo cáo đột xuất (nếu có).

- Chế độ báo cáo nội bộ trong Ban:

+ Các Phó Giám đốc, Trưởng, Phó phòng và viên chức được Giám đốc phân công thay Giám đốc dự họp thì phải có trách nhiệm báo cáo lại Giám đốc kết quả làm việc.

+ Đối với các phòng (ban) trong cơ quan báo cáo thực hiện theo yêu cầu của Ban Giám đốc.

3. Chế độ kiểm tra, giám sát

a) Chế độ kiểm tra, giám sát đối với dự án được giao quản lý.

- Thực hiện thường xuyên liên tục theo kế hoạch hoặc đột xuất khi cần thiết; việc kiểm tra, giám sát được thực hiện từ khâu chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư cho đến khi kết thúc dự án.

- Nội dung kiểm tra, giám sát, bao gồm: Tiến độ thực hiện, chi phí đầu tư, chất lượng, khối lượng, những đề xuất, biện pháp cần thiết để thực hiện thành công dự án.

- Việc kiểm tra, giám sát phải căn cứ theo các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước.

b) Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban.

- Thực hiện thường xuyên theo kế hoạch, định kỳ hoặc đột xuất trong phạm vi và thẩm quyền được phân công.

- Thực hiện thống nhất, công khai, minh bạch, hiệu quả, tuân thủ pháp luật qui định.

- Bảo đảm cho hoạt động chỉ đạo, điều hành được thông suốt tạo những kết quả tích cực trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh, phòng chống tham nhũng, lãng phí và mọi biểu hiện tiêu cực.

- Thực hiện cho tất cả từng cá nhân, phòng, ban, bộ phận trong toàn cơ quan.

- Nội dung kiểm tra, giám sát nội bộ bao gồm: kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội qui làm việc cơ quan; chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; Nghị quyết hội nghị công chức, viên chức; tác nghiệp thực hiện quản lý, điều hành; chế độ quản lý

tài sản, kinh phí cơ quan; quy trình thực hiện quản lý đầu tư xây dựng; các nhiệm vụ chính trị được giao; việc thực hiện các quy định của pháp luật và các nội dung khác theo hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan Đảng và Chính quyền cấp trên.

- Nếu phát hiện có sai phạm, tùy theo mức độ khác nhau và được xử lý theo quy định pháp luật.

4. Chế độ phối hợp công tác

a) Giữa các phòng của Ban.

- Thực hiện theo nguyên tắc: Công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của phòng nào thì phòng đó chủ trì xử lý; các phòng khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan.

- Tuân thủ đúng Nội quy, Quy chế cơ quan, phối hợp có thể bằng văn bản hoặc bằng miệng qua trao đổi đảm bảo yêu cầu về chuyên môn, chất lượng và tiến độ thời gian trong quá trình phối hợp.

- Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp, đề cao trách nhiệm cá nhân của chủ trì phối hợp và viên chức, nhân viên được tham gia phối hợp.

b) Giữa Ban QLDA với các cơ quan, đơn vị chức năng và UBND tỉnh

- Giữa Ban với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương: Chế độ quan hệ phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và tuân thủ theo quy định pháp luật, trên tinh thần trách nhiệm, nhanh, kịp thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Giữa Ban với Ủy ban nhân dân tỉnh: Chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giữa Ban với tổ chức, cá nhân có liên quan: Chế độ quan hệ phối hợp thông qua hợp đồng kinh tế được ký kết hai bên và mối quan hệ khác theo quy định pháp luật

V. TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA BAN QLDA

1. Chế độ tài chính

- Ban QLDA là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

- Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại các ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án theo quy định của pháp luật;

- Có tổ chức bộ máy kế toán Ban theo quy định của Luật Kế toán, có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để

thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, Ban QLDA có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ sách kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Các nguồn tài chính của Ban QLDA

- Vốn đầu tư phát triển của các dự án được giao hoặc được ủy thác quản lý thực hiện.

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có).
- Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ trong trường hợp cần thiết (nếu có).
- Các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án gồm:

+ Chi phí quản lý dự án; Chi phí quản lý dự án được giao làm chủ đầu tư, được ký kết theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án (nếu có); chi phí giám sát đánh giá đầu tư; chi phí quản lý dự án điều chỉnh bổ sung;

+ Các khoản thu tự thực hiện các công việc tư vấn trong hoạt động xây dựng của cơ quan hoặc các hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng cho các chủ đầu tư khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng;

- Các khoản kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp và các hoạt động khác theo quy định của Nhà nước.

3. Nội dung chi:

- Chi tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do nhà nước qui định; chi tiền công cho lao động hợp đồng; các khoản đóng góp theo lương; trả thu nhập tăng thêm; chi dịch vụ công cộng; chi vật tư văn phòng; chi thông tin, tuyên truyền, liên lạc, hội nghị, công tác phí; chi thuê mướn; chi đoàn ra, đoàn vào, khấu hao tài sản cố định, sửa chữa tài sản, chi mua vật tư, hàng hóa, dịch vụ bên ngoài, các khoản thuế phải nộp theo quy định pháp luật và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm

- Hàng năm, sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Quản lý tài sản, trang thiết bị

- Ban QLDA được trang bị tài sản để phục vụ công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật. Tài sản của Ban QLDA phải được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Nghiêm cấm việc cho thuê, mượn, biếu, tặng và sử dụng tài sản của Ban QLDA vào mục đích cá nhân.

- Ban QLDA định kỳ báo cáo người quyết định thành lập Ban QLDA, người quyết định đầu tư về các tài sản được nhà thầu, nhà cung cấp bàn giao, tặng hoặc để lại cho Ban QLDA để quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Tài sản không cần sử dụng phải được xử lý theo quy định hiện hành.

VI. MÓI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN QLDA

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA (kể cả trong trường hợp điều chỉnh, bổ sung).

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý; đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình.

- Giải trình các nội dung cần thiết theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

2. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng công trình hoặc chủ đầu tư khác thuê tư vấn

- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án;

- Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu và nghiệm thu, bàn giao công trình xây dựng hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc thực hiện bảo hành công trình theo quy định);

- Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật; quản lý công trình xây dựng hoàn thành trong thời gian chưa xác định được đơn vị quản lý sử dụng công trình theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

3. Đối với các nhà thầu

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư hoặc được ủy thác quản lý thực hiện; đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng được lựa chọn theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với nhà thầu theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

- Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

4. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

- Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, chuẩn bị xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện công tác bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi dự án có yêu cầu về thu hồi đất để xây dựng.

- Phối hợp với chính quyền địa phương (nơi có dự án đầu tư) trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn của cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án và bàn giao công trình vào khai thác, sử dụng.

- Báo cáo, giải trình về tình hình thực hiện quản lý dự án khi được yêu cầu, về sự cố công trình, an toàn trong xây dựng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

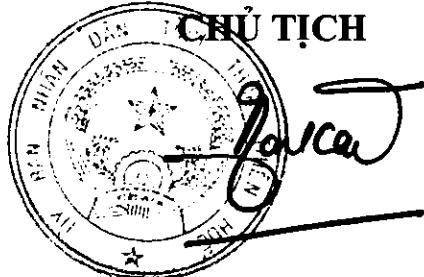
- Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, HIỆU LỰC THI HÀNH

- Giám đốc Ban QLDA tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này. Sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự các phòng, ban, bộ phận chức năng thuộc Ban QLDA đảm bảo đúng nguyên tắc và quy định hiện hành.

- Việc sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA do Giám đốc Ban QLDA đề nghị, thống nhất với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao